

THƯỜNG THỨC TÔN GIÁO

"XÁ LỊ" LÀ GÌ?(*)

Cơ thể con người sau khi hoá thiêu thông thường chỉ còn lưu lại một chút tro. Nhưng, theo Phật giáo, một số vị cao tăng sau khi viên tịch, hoá thiêu thì lại tạo thành những vật chất có hình tròn. Những vật chất hình tròn ấy Phật giáo gọi là "xá lị" (còn gọi là "xá lị tử"). Về sau, xương cốt của các vị hoà thượng đạo hạnh tương đối cao sau khi chết cũng được gọi là "xá lị".

"Xá lị" là tên phiên âm từ tiếng Phạn *Sarrina*, nghĩa là cốt thân. Sách *Thích thị yếu lãm* viết: "Tiếng Phạn dịch là lợi la, nay đọc thành xá lị, tiếng Hoa là cốt thân, vì vậy không dịch ra thì lại sợ lạm thành cốt thân của bọn phạm phu". Xá lị được phân làm ba loại căn cứ vào màu sắc của nó: màu trắng gọi là cốt xá lị, màu đen gọi là phát xá lị, màu đỏ gọi là nhục xá lị. Theo quan niệm của nhà Phật, do sự cao thấp trong đạo hạnh của người tu hành cho nên xá lị có hình chất bất nhất.

Người hiện đại không có cách nào lí giải được hiện tượng kì dị này. Có người đoán rằng đó là do tu hành luyện thành nội đan, có người đoán đó là vật do các chất thuộc kim ngưng đọng lại, lại có người cho đó là sỏi gan kết thành. Một nhà khoa học người Pháp đã đem từ Đài Loan về vài hạt xá lị để tiến hành nghiên cứu, nhưng cuối cùng ông ta cũng không làm rõ được là vật gì, chỉ biết được rằng đó là một vật thể hình hạt tròn có kết cấu vô cùng rắn chắc, những sức nén thông thường rất khó làm cho nó biến dạng. Kinh điển của phái Đại Thừa, cuốn *Kim quang minh kinh. Xả thân phẩm* đưa ra một chú giải như thế này: "xá lị, công đức vô lượng lục ba la mật (tức "lục độ", chỉ bố thí, trì giới, nhẫn nhục, tinh tiến, thiền định, trí huệ, sáu loại pháp môn tu hành) hun đúc thành". Lại nói rằng, "xá lị là giới huệ hun đúc nên, rất khó đạt tới, thượng đẳng phúc điền". Ý nghĩa của các lời giải thích trên là xá lị là thứ không dễ đạt đến, mang tính phi phạm khó có thể đoán được.

Xá lị được nói đến sớm nhất là xá lị của Phật Thích Ca Mâu Ni. Theo ghi chép của sử sách, sau

khi Phật Thích Ca Mâu Ni nhập Niết bàn, lưu lại 84.000 hạt xá lị. Mấy trăm năm sau, vua A Dục của nước Ấn Độ cổ cho xây 84.000 toà bảo tháp dùng để cất giữ chân thân xá lị của Đức Phật Thích Ca Mâu Ni. Cứ mỗi khi gặp chỗ đất "bát cát tường, lục thù thắng địa", thì vua lại cho đặt một toà, thế là xá lị phân khắp mọi nơi. Xá lị nổi tiếng ở Trung Quốc có xá lị Phật ngà ở tháp Tây Sơn Chiêu Tiên, Bắc Kinh; xá lị Phật chỉ ở Pháp Môn tự, Tây An; xá lị Phật đỉnh ở A Dục vương tự, Ninh Ba, Chiết Giang, xá lị đỉnh cốt của Pháp sư Huyền Trang ở Linh Cốc tự, Nam Kinh, v.v...

Nhà Phật cho rằng xá lị là sự ngưng kết tâm huyết một cách tự nhiên của một đời người tu hành, thể hiện sự phi phạm của cảnh giới tu hành. Nghe nói, vị tổ Liên Tông thứ 13 là Đại sư Ấn Quang (Trung Quốc) sau khi viên tịch đã được hoá thiêu và để lại một nghìn viên xá lị có hình tròn, trong, sáng, phát quang; còn có hai ba mươi viên xá lị hoa cập huyết, xá lị nha xỉ to nhỏ khác nữa. Vị cao tăng thời cận đại là Hoàng Nhất pháp sư (Lý Thúc Đồng, Trung Quốc) đã tinh tâm nghiên cứu, chỉnh lí giới luật, nhất tâm niệm Phật, sau khi về cõi Tây Phương cũng để lại hàng trăm viên xá lị tròn, trong suốt và phát sáng. Một phần trong số xá lị đó được thờ ở tháp Hoàng Nhất pháp sư ở Hồ Bảo tự, Hàng Châu.

Nhà Phật còn cho rằng, xá lị do Phật Đà (Phật Thích Ca Mâu Ni) để lại là để người đời sau nhìn thấy chân thân của mình từ đó mà dấy lên gốc rễ của cái thiện, dũng cảm tinh tiến. Xá lị của các cao tăng trong lịch sử để lại cũng có ý nghĩa như vậy. Xá lị trong sáng kêu gọi các đệ tử nhà Phật hãy thiên ngộ nhân sinh, thiên ngộ vũ trụ, tịnh hoá tự tính, để cho tính mệnh đạt được bước nhảy vọt về chất.

Người dịch: **Thanh Hà**

*. Dịch từ Báo *Dân gian cổ sự tuyển khán* (Trung Quốc), số 11 - 1999.